

Số: 43/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 31 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 10 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 222/2024/TLST-DS, ngày 06 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Thạch R, sinh năm 1951.

Địa chỉ: Ấp G, xã Tn, huyện T, tỉnh T (nay là ấp G, xã T, tỉnh V), có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn ông Thạch R là bà Phạm Thị Thiên Phương –Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh (nay Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước số 3, tỉnh Vĩnh Long), có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Diệp M, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện Trà Cú, tỉnh T (nay là ấp G, xã T, tỉnh V).

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Diệp M là ông Thạch R1, sinh năm 1958. Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện T, tỉnh T (nay là ấp G, xã T, tỉnh V) theo văn bản uỷ quyền ngày 18/11/2024), có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Thạch Thị P, sinh năm 1955, có đơn xin vắng mặt.

Bà Thạch Thị Th, sinh năm 1971, có mặt.

Bà Thạch Thị Sa Th, sinh năm 1978

Bà Thạch Thị Sa T, sinh năm 1979

Ông Thạch Phước T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện T, tỉnh T (nay là ấp G, xã T, tỉnh V).

Người đại diện theo ủy quyền của chị Thạch Thị Sa Th, chị Thạch Thị Sa T và anh Thạch Phước T là ông Thạch R, sinh năm 1951. Địa chỉ: Ấp G Thìn, xã T, huyện T, tỉnh T (nay là ấp G, xã T, tỉnh V), theo văn bản ủy quyền ngày 22/10/2025, có mặt.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Thạch R (cũng là người đại diện theo ủy quyền của chị Thạch Thị Sa Th, chị Thạch Thị Sa T và anh Thạch Phước T) và bà Thạch Thị P đồng ý giao cho ông Diệp M và bà Thạch Thị Th được quyền sử dụng diện tích đất là $64,6m^2$ thuộc một phần của thửa 287, tờ bản đồ số 2, tọa lạc tại ấp G, xã T, huyện T, tỉnh T (nay là ấp G, xã T, tỉnh V) do ông Thạch R đứng tên Quyền sử dụng đất. Thực tế ông Diệp M và bà Thạch Thị Th đang trực tiếp quản lý, sử dụng toàn bộ diện tích đất $64,6 m^2$.

** Phần đất diện tích $64,6m^2$ thuộc thửa 287 (Thuộc phần A theo sơ đồ khu đất của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực 14- Vĩnh Long, ngày 22/5/2025 và ngày 17/10/2025) có tứ cận như sau:*

- Phía Đông giáp thửa 287 gồm 03 đoạn có kích thước 5,94m (từ điểm số 03 đến điểm số 4); kích thước 8,02m (từ điểm số 4 đến điểm số 5) và kích thước 2,30m (từ điểm số 5 đến điểm số 6).

- Phía Tây giáp thửa 286 có kích thước 17,21m (từ điểm số 02 đến điểm số 7).

- Phía Bắc giáp thửa 287 có kích thước 3,10m (từ điểm số 02 đến điểm số 03).

- Phía Nam giáp phần còn lại của thửa 287 có kích thước 4,58m (từ điểm số 7 đến điểm số 6).

Đối với diện tích đất $64,6m^2$ thuộc một phần của thửa số 287, tờ bản đồ số 02, tọa lạc tại ấp G, xã T, huyện T, tỉnh T (nay là ấp G, xã T, tỉnh V). Ông Thạch R (cũng là người đại diện theo ủy quyền của chị Thạch Thị Sa Th, chị Thạch Thị Sa T và anh Thạch Phước T) và bà Thạch Thị P không yêu cầu ông Diệp M và bà Thạch Thị Th trả giá trị quyền sử dụng đất.

Ông Diệp M và bà Thạch Thị Th có quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để kê khai, đăng ký quyền sử dụng đất theo ranh giới được xác định trong quyết định.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, cung cấp thông tin là: 4.152.000 đồng (Bốn triệu một trăm năm mươi hai nghìn đồng).

Ông Thạch R phải chịu là 2.076.000 đồng (Hai triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn đồng), ông Thạch R đã giao nộp xong nên không phải nộp tiếp.

Ông Diệp M và bà Thạch Thị Th phải chịu là 2.076.000 đồng (*Hai triệu không trăm bảy mươi sáu nghìn đồng*), ông Diệp M và bà Thạch Thị Th đã giao nộp xong nên không phải nộp tiếp.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Thạch R không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do ông Thạch R là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn nộp toàn bộ tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Diệp M và bà Thạch Thị Thh phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và nộp tại Thi hành án dân sự khu vực 13- Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 13- Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Sơn Thị Sô Tha